

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: H8/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2025

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc
với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: C
	Ngày: 19/02/2025

Ngày 09 tháng 02 năm 2025, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã chủ trì buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 và một số đề xuất, kiến nghị. Tham dự buổi làm việc có Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Trần Hồng Minh và lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Văn phòng Chính phủ, Quốc phòng, Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổng Công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam.

Sau khi nghe báo cáo và đề xuất, kiến nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi; ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan tại buổi làm việc, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Tỉnh Quảng Ngãi thuộc vùng kinh tế trọng điểm miền Trung, có vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược biển, đảo và bảo đảm quốc phòng, an ninh của khu vực và cả nước. Nằm ở vị trí gần trung điểm của Việt Nam, Quảng Ngãi có hệ thống giao thông thuận lợi và nhiều tiềm năng, lợi thế, dư địa để phát triển nhanh, bền vững và trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước; trong đó có tiềm năng lớn để phát triển kinh tế biển và các ngành công nghiệp nặng, với lợi thế Cảng biển nước sâu Dung Quất. Quảng Ngãi được biết đến là vùng đất địa linh nhân kiệt, có bề dày lịch sử, kiên trung trong hai cuộc kháng chiến của dân tộc và cũng là nơi sản sinh, nuôi dưỡng nhiều chí sĩ yêu nước, các vị văn thần, võ tướng, các nhà hoạt động cách mạng và nhà lãnh đạo tài ba của đất nước. Bên cạnh đó, Quảng Ngãi cũng là nơi hội tụ tinh hoa các nền văn hóa cổ của Việt Nam với hệ thống di tích, di sản văn hóa phi vật thể đặc sắc và là vùng đất của những biến động địa chất hàng triệu năm kiến tạo, có đảo Lý Sơn với giá trị địa chất, địa

hình, địa mạo đặc thù. Đây là tài sản vô giá, là hành trang để quân và dân tỉnh Quảng Ngãi xây dựng, phát triển quê hương ngày càng giàu mạnh.

Năm 2024, trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Quảng Ngãi đã đạt được nhiều kết quả tích cực; thực hiện đạt và vượt 25/25 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu, trong đó 11 chỉ tiêu vượt kế hoạch. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực; tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 4,07%, GRDP bình quân đầu người ước đạt 4.460 USD/người; quy mô nền kinh tế ước đạt hơn 132.581 tỷ đồng (tăng 4,1%); tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 68.865 tỷ đồng (tăng 54,7%); thu ngân sách nhà nước ước đạt gần 30.333 tỷ đồng (vượt 18,7% so với dự toán Trung ương giao). Kim ngạch xuất khẩu ước vượt 17,8%, tổng lượt khách đến tỉnh vượt 11%, doanh thu du lịch vượt 55% so với kế hoạch. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo hộ ngư dân và công tác đối ngoại.

Trong tháng đầu năm 2025, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục có nhiều khởi sắc. Công nghiệp tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng tăng 14,3% so cùng kỳ; thu ngân sách nhà nước đạt 8,4% dự toán năm. Quốc phòng, an ninh được bảo đảm, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Tỉnh đã tổ chức chăm lo Tết chu đáo cho Nhân dân; đã huy động nguồn lực thực hiện công tác an sinh xã hội trong dịp Tết và chuẩn bị tốt các điều kiện để phục vụ cho Nhân dân vui Xuân, đón Tết theo tinh thần vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả quan trọng đã đạt được trong năm 2024 và các năm qua, tỉnh Quảng Ngãi vẫn tiếp tục đối mặt với những hạn chế, khó khăn, thách thức. Quy mô, tốc độ phát triển kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế và chưa thật sự bền vững; việc khai thác các tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội và lợi thế cạnh tranh còn hạn chế. Hệ thống hạ tầng tương đối đồng bộ nhưng chưa hoàn thiện; thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao. Công tác giải phóng mặt bằng và giải ngân vốn đầu tư công còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu. Thu hút đầu tư nước ngoài đạt thấp; phát triển du lịch còn manh mún, chưa có nhiều sản phẩm du lịch đặc sắc, khả năng cạnh tranh hạn chế. Các chỉ số: năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh có xu hướng giảm và nằm trong nhóm các địa phương có thứ hạng thấp... Đây là những vấn đề cần được phân tích thấu đáo, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm và nhiệm vụ, giải pháp để tập trung khắc phục trong thời gian tới.

Từ những kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế trong thời gian qua, có thể rút ra các bài học kinh nghiệm sau: (1) Phải đoàn kết, thống nhất trên cơ sở tuân theo nguyên tắc của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phát huy trách nhiệm, nghĩa vụ của từng cá nhân, tập thể trong thực hiện nhiệm vụ; (2) Tiếp tục phát huy hơn nữa tinh thần tự lực, tự cường, đi lên từ bàn tay, khối óc, mảnh đất, khung trời, cửa biển của mình, không trông chờ, ỷ lại; (3) Chủ động, kịp thời nắm chắc tình hình trong nước và quốc tế để có phương án xử lý linh hoạt, kịp thời, hiệu quả các vấn đề phát sinh, không để bị động, bất ngờ, ảnh hưởng đến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn; (4) Phải có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược, nhìn xa trông rộng, nghĩ sâu làm lớn; tư tưởng phải thông, quyết tâm phải cao, nỗ lực phải lớn, hành động phải quyết liệt; làm việc có trọng tâm, trọng điểm, làm việc nào dứt điểm việc đó; phân công phải rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện; (5) Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; không đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; không để lãng phí thời gian, đã nói là làm, đã cam kết là phải thực hiện, đã thực hiện là phải có hiệu quả; (6) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ; phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Bám sát và triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Bộ Chính trị; các nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Nghị quyết Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XX... Vận dụng, thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và sự chỉ đạo, điều hành của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Khẩn trương hoàn thành việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy trong tháng 02 năm 2025 để bảo đảm đi vào hoạt động bình thường từ tháng 3 năm 2025, gắn với việc chuẩn bị Đại hội đảng bộ các cấp.

Thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ; tổ chức tốt Đại hội đảng bộ các cấp.

3. Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW gắn với việc thực hiện Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ. Khẩn trương xây dựng và ban hành chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm thực hiện nghiêm túc và bố trí đủ nguồn lực để thực hiện đạt hiệu quả.

4. Xây dựng kịch bản, chương trình, kế hoạch, giải pháp cụ thể để đạt mục tiêu tăng trưởng 8,5% trong năm 2025 theo Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ; đặc biệt là trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế năm 2024 của Tỉnh chỉ đạt mức 4,07%.

Chú trọng duy trì, làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống (đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu); đồng thời thúc đẩy, tạo đột phá cho các động lực tăng trưởng mới (phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; trí tuệ nhân tạo; chuyển đổi số; chuyển đổi xanh; phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức, kinh tế chia sẻ, kinh tế đô thị; công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí...).

Rà soát lại cách huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển theo phương châm nguồn lực bắt nguồn từ tư duy, động lực bắt nguồn từ sự đổi mới, sáng tạo và sức mạnh bắt nguồn từ Nhân dân, doanh nghiệp. Tập trung cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh.

5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện ba đột phá chiến lược, trong đó chú trọng rà soát các vướng mắc về thể chế, báo cáo kịp thời với các bộ, cơ quan trung ương để xem xét, xử lý; tập trung đầu tư hoàn thiện hạ tầng chiến lược (hạ tầng giao thông; hạ tầng y tế, văn hóa, xã hội, giáo dục; hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin...); tập trung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới.

6. Chú trọng bảo đảm an sinh xã hội; tập trung cao độ xóa nhà tạm, nhà dột nát theo tinh thần chỉ đạo và phát động của Thủ tướng Chính phủ; triển khai mạnh mẽ hơn nữa công tác xây dựng nhà ở xã hội, nhất là tại các khu công nghiệp, khu đô thị,... Thực hiện tốt công tác xóa đói, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội cho người dân, đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, hải đảo, không để ai bị bỏ lại phía sau. Coi trọng công tác bảo vệ môi trường, đẩy mạnh thu hút đầu tư để phát triển nhanh nhưng phải bền vững.

7. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên, đặc biệt là các tổ chức đảng ở cơ sở, gắn với tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp. Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo.

8. Thực hiện nghiêm túc việc rà soát các dự án tồn đọng kéo dài và báo cáo theo các Công điện số 112/CD-TTg ngày 06 tháng 11 năm 2024, số 13/CD-TTg ngày 08 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ để kịp thời tháo gỡ, giải phóng nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Các bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao phải cùng chung tay, giúp sức để xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của tỉnh Quảng Ngãi theo phương châm không đùn đẩy, né tránh; đã nói là làm, đã cam kết là phải thực hiện; xử lý công việc theo tinh thần không nói không, không nói khó, không nói có mà không làm và phải giải quyết nhanh, dứt điểm, có đầu ra, có thời hạn xử lý cụ thể cho các kiến nghị, đề xuất của Tỉnh.

III. VỀ CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI

1. Về cơ chế, chính sách thực hiện Đề án Trung tâm lọc, hóa dầu và năng lượng Quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất và Đề án Phát triển huyện đảo Lý Sơn thành Trung tâm du lịch biển - đảo: Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi chủ động phối hợp, tiếp thu tối đa ý kiến của các cơ quan liên quan, nhất là các Bộ: Quốc phòng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Tập đoàn Công nghiệp Năng lượng Quốc gia ... là những cơ quan, đơn vị có liên quan trực tiếp đến các cơ chế, chính sách đề xuất để hoàn thiện Đề án; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý I năm 2025.

2. Về phương án tạm thời sử dụng nguyên liệu khí hoá lỏng nhập khẩu hoặc nguyên liệu khác thay thế nguyên liệu khí dự kiến khai thác tại mỏ Cá Voi Xanh: Giao Bộ Công Thương nghiên cứu nội dung kiến nghị của tỉnh Quảng Ngãi, đề xuất phương án xử lý, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý I năm 2025. Tập đoàn Công nghiệp Năng lượng Quốc gia khẩn trương làm việc với nhà thầu, đối tác nước ngoài để kịp thời triển khai nhiệm vụ được giao.

3. Về Dự án tuyến đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ thực hiện đối với các đoạn tuyến không vướng mắc liên quan đến quy hoạch khoáng sản, trong đó sớm xử lý dứt điểm các vướng mắc về mặt bằng, hoàn thành thi công theo tiến độ.

- Đối với các đoạn chưa triển khai do có vướng mắc liên quan đến quy hoạch khoáng sản: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tiếp thu ý kiến tham gia của Lãnh đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường tại buổi làm việc, căn cứ các quy định liên quan để chủ động xử lý theo thẩm quyền và quy định; trường hợp có khó khăn, vướng mắc, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường để chủ trì xem xét, xử lý, hướng dẫn thực hiện.

- Về đề nghị hỗ trợ kinh phí thực hiện các đoạn tuyến chưa đầu tư: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất phương án xử lý theo hướng ngân sách Trung ương hỗ trợ địa phương 50% tổng kinh phí, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 2 năm 2025. Tỉnh Quảng Ngãi tập trung nguồn lực để triển khai thực hiện, phấn đấu hoàn thành toàn tuyến trước năm 2027.

4. Về kiến nghị đối với Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Quảng Ngãi về rà soát, cập nhật Bản đồ Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia trong quá trình hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia theo Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn Tỉnh triển khai thực hiện, bảo đảm điều kiện phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ngãi theo mục tiêu, định hướng trong Quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt; trường hợp vượt thẩm quyền thì báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

5. Về khắc phục vi phạm đối với việc giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án Khu Đô thị - Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi, giai đoạn 1 - giai đoạn 1A: Bộ Tài nguyên và Môi trường khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tại văn bản số 3720/VPCP-QHQT ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ, đề xuất phương án xử lý, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15 tháng 02 năm 2025.

6. Đối với việc khắc phục vi phạm, khuyến điểm của một số dự án bất động sản, thương mại dịch vụ: Tỉnh Quảng Ngãi khẩn trương chỉ đạo thực hiện việc rà soát các dự án có khó khăn, vướng mắc theo quy định tại Kế

hoạch triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị về Đề án “Phương án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong các Kết luận Thanh tra, Kiểm tra, bản án tại một số tỉnh, thành phố (ban hành kèm theo Quyết định số 93/QĐ-TTg ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ) và Công điện số 13/CD-TTg ngày 08 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ.

7. Về sử dụng nguồn cải cách tiền lương: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về việc sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để đầu tư các dự án theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Nghị quyết số 159/2024/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội và Kết luận số 83-KL/TW ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị.

8. Về đầu tư nút giao Cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi với tuyến đường Trì Bình - Dung Quất: (i) Bộ Giao thông vận tải khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư theo quy định trong tháng 02 năm 2025; (ii) Tổng Công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam bố trí vốn và tập trung nguồn lực thi công hoàn thành các hạng mục còn lại của nút giao, phân đấu thi công hoàn thành trong 06 tháng (trước tháng 12 năm 2025).

9. Về kiến nghị ưu tiên đầu tư các tuyến cao tốc qua địa bàn tỉnh Quảng Ngãi: Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Quảng Ngãi và xem xét, xử lý trong quá trình xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 do Bộ quản lý; đồng thời nghiên cứu khả năng và xem xét giao cho tỉnh là cơ quan chủ đầu tư.

10. Về kiến nghị đầu tư tuyến đường Cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum giai đoạn I: Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum và các bộ, cơ quan liên quan thống nhất cơ quan tổ chức thực hiện và phương án đầu tư phù hợp, trong đó đề xuất phương án bố trí vốn ngân sách nhà nước để thực hiện dự án theo hướng Trung ương và địa phương cùng làm (các địa phương chịu trách nhiệm bố trí vốn cho công tác giải phóng mặt bằng; ngân sách Trung ương hỗ trợ phân xây lắp), báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 02 năm 2025.

11. Về kiến nghị đầu tư Sân bay Lý Sơn: Đồng ý về mặt chủ trương nghiên cứu; Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với tỉnh Quảng Ngãi và các cơ quan liên quan xem xét, xử lý kiến nghị của Tỉnh; trong đó nghiên cứu,

đề xuất việc điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo đúng quy trình, thủ tục và quy định.

12. Về hỗ trợ ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trong thời gian tới: Giao các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công an, Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Quảng Ngãi và xử lý trong quá trình xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách Trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 – 2030 theo đúng quy định.

Văn phòng Chính phủ thông báo đề Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và các bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./,

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Bộ: KHĐT, TC, CT, GTVT, TNMT, XD, NNPTNT, GDĐT, YT, LĐTBXH, VH TTDL, QP;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Quảng Ngãi;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Kon Tum;
- TCT Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTgCP, Công TTĐTCP; các Vụ: KTTH, CN, NN, KGVX, NC, TKBT, TH;
- Lưu: VT, QHĐP (3) 16

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



★ Nguyễn Sỹ Hiệp